

Bản án số: 196/2024/HS-ST
Ngày 31/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Thanh Hà

Bà Cao Hiền Lương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Hoàng Hà- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:** Ông Đào Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25a/2024/HSST- QĐ ngày 08/7/2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1973; HKTT: **Số B ngõ E đường G, phường G, quận H, Hà Nội**; Nơi ở hiện tại: **P112 số nhà A ngõ E đường G, phường G, quận H, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Nội trợ; Văn hoá: /12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông **Nguyễn Văn Q** và con bà **Nguyễn Thị Hồng K**; Chồng: **Giang Bá H1** (đã ly hôn). Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004); Tiền án: Không; Tiền sự: Không. (Theo **D** chỉ bản số 518 lập ngày 18/10/2023 tại **Công an quận H**). Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 10/10/2023. Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 18/10/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Giang Bá H1**, sinh năm 1974; HKTT và nơi ở hiện nay: **P805 CCX2, phường P, quận T, Hà Nội**. Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông **Giang Bá T** và con bà **Lưu Thị Kim N**; Vợ: **Nguyễn Thị Thu H** (đã ly hôn). Có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/12/2002, **công an phường D, quận C, Hà Nội** xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu), ngày 16/12/2004, **công an phường D, quận C, Hà Nội** xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Gây rối trật tự công cộng (đã hết thời hiệu). (Theo **D** chỉ bản số 231 lập ngày 18/4/2024 tại **Công an quận H**). Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 09/10/2023, tại khu vực đầu ngõ G, M, phường M, H, Hà Nội, tổ công tác Đ- công an quận H đang làm nhiệm vụ, đã tiến hành kiểm tra hành chính và thu giữ của Thạch Như V (sinh năm 1958, trú tại: A V, phường V, H, Hà Nội) 01 tờ tích kê số lô đề do V mua với số tiền là 305.000 đồng ngày 09/10/2023 của một người phụ nữ bán xổ số tại 210 Minh Khai; thu giữ của Nguyễn Hữu C (sinh năm 1962, trú tại: 96 ngõ A L, T, H, Hà Nội) 01 tờ tích kê số lô, số đề do C mua với số tiền là 100.000 đồng ngày 09/10/2023 của một người phụ nữ bán xổ số tại B M. Tại khu vực đầu ngõ H, Minh K1, phường M, H, Hà Nội, tổ công tác tiếp tục kiểm tra hành chính và thu giữ của Võ Đức M, (sinh năm 1959, trú tại: 11 ngách E ngõ B T, tổ I T, H, Hà Nội) 01 tờ tích kê số lô, số đề do M mua với số tiền là 50.000 đồng ngày 09/10/2023 của một người phụ nữ bán xổ số tại 210 Minh Khai; thu giữ của Nguyễn Thái T1 (sinh năm 1969, trú tại: 122 ngõ B M, M, H, Hà Nội) 01 tờ tích kê số lô, số đề do Thu mua với số tiền là 50.000 đồng trong ngày 09/10/2023 của một người phụ nữ bán xổ số tại B M.

Tiến hành dẫn giải V, C, M, T1 đến địa chỉ khu vực số B M, phường M, H, Hà Nội xác định Nguyễn Thị Thu H là người bán số lô, đề cho V, C, M, T1.

Tiến hành kiểm tra tại địa chỉ trên, Tổ công tác đã phát hiện, thu giữ của Nguyễn Thị Thu H 40 tờ tích kê ghi số lô, số đề và 01 bảng cấp ngày 09/10/2023; số tiền 28.150.000 đồng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3555 7075 4628 264, số IMEI2: 3595 3259 4628 264, 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh rêu, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3551 5758 3836 480, số IMEI2: 3558 6788 3836 481. Tại chỗ, H khai nhận đây là số tiền và số tích kê ghi số lô, số đề, H bán được cho khách trong ngày 09/10/2023. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa H về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan CSĐT- Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chữ số, chữ viết được thu thập trên 44 tích kê, 01 bảng cấp lô đề (40 tích kê thu giữ của Nguyễn Thị Thu H, 04 tích kê thu giữ của V, C, Minh T2). Tại bản Kết luận giám định số 7467 ngày 13/11/2023 của Phòng K2 - Công an thành phố H kết luận: “chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A45) với chữ viết chữ số đứng tên Nguyễn Thị Thu H trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người viết ra.”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu H khai nhận: Khoảng cuối năm 2020 đến nay H bán xổ số kiến thiết miền B tại B M, H, Hà Nội. Đến cuối tháng 8/2023, có một người đàn ông tên B (khoảng 60 tuổi, địa chỉ: B T, H, Hà Nội) nói chuyện với H sẽ nhận số lô, đề của H với giá cụ thể như sau: Đề, lô xiên, xiên quay thu 80% tiền khách đánh thể hiện trên tích kê; lô thu 22.000 đồng/1 điểm, đề 3 càng thu 94% tiền khách đánh thể hiện trên tích kê. Khách trúng đề ăn theo tỷ lệ 1 ăn 70 lần tiền cược thể hiện trên tích kê. Nếu trúng lô xiên 2 tỷ lệ

1 ăn 10 lần, trúng lô xiên 3 tỷ lệ 1 ăn 40 lần, trúng lô 1 điểm bằng 80.000 đồng. H đồng ý. Trong quá trình bán xổ số tại B M, H, Hà Nội, H đã bán thêm số lô, số đề cho khách có nhu cầu với giá như sau: Đề thu 91% của khách đánh đề thể hiện trên tích kê (H hưởng lợi 11%); Lô xiên, xiên quay, thu 91% của khách đánh lô xiên thể hiện trên tích kê (H hưởng lợi 11%); Đề 3 càng thu 100% tiền khách đánh thể hiện trên tích kê (H hưởng lợi 6%) Lô thu 22.500đ/1 điểm (H hưởng lợi 500đ/1 điểm). Hằng ngày, H bán số lô đề cho khách rồi ghi vào tích kê đưa cho khách bản chính, lưu lại bản giấy than để tập hợp vào bảng cấp sau đó khoảng 17h30 phút hàng ngày H chụp các tờ tích kê và bảng cấp rồi dùng điện thoại Samsung số IMEI1: 3555 7075 4628 264, số IMEI2: 3595 3259 4628 264 đăng nhập tài khoản Zalo “Lion King” gửi tới tài khoản Zalo “Bddh” của B. Khoảng 08h ngày hôm sau, H sẽ thanh toán bằng tiền mặt với B tại khu vực B T, H, Hà Nội.

Ngày 09/10/2023, H bán số lô, số đề cho khách được 40 tờ tích kê và 01 bảng cấp. Tổng số tiền đánh bạc thể hiện trên 40 tờ tích kê là 36.226.500 đồng. Bảng cấp thu được ghi số lô, số đề của khách chơi tên là Giang Bá H1, sinh năm 1974, trú tại: phòng H chung cư X, phường P, T, Hà Nội. H1 dùng điện thoại kiểu dáng Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI 1: 355685271371097, số IMEI2: 355685270036659 lắp sim số điện thoại 0988040474 nhắn tin đến số điện thoại 0336453268 lắp trong điện thoại Samsung, số IMEI1: 3551 5758 3836 480, số IMEI2: 3558 6788 3836 481 của H để đánh bạc. Tiến hành kiểm tra điện thoại của H, H lưu số điện thoại của H1 là “A1”. Tổng số tiền đánh bạc thể hiện trong tin nhắn là 55.700.000 đồng. Tuy nhiên, có một số con đề có giá trị lớn thì H chỉ nhận một phần giá trị, đề 3 số H không nhận và H đã gọi điện thống nhất với H1 về việc này. Sau đó, H tập hợp số lô, số đề từ tin nhắn của H1 được một bảng cấp, số tiền đánh bạc giữa H1 và H thể hiện trên bảng cấp là 49.000.000 đồng. Tổng số tiền khách đánh số lô, số đề thể hiện trên 40 tờ tích kê và 01 bảng cấp là: 85.226.500 đồng. Do một số khách mua số lô, đề H cho đánh nợ nên số tiền mặt thu được từ việc bán số lô, đề trong ngày 09/10/2023 là 28.150.000 đồng. H khai bắt đầu bán số lô, số đề từ cuối tháng 8 năm 2023. H không nhớ rõ những khách đến mua số lô, đề của H là ai, tên tuổi cụ thể như nào, số tiền thu lợi được từ việc chuyển lô đề H không nhớ là bao nhiêu. Những tích kê của các ngày trước đó H đã hủy. Những tin nhắn chuyển bảng lô đề trong Zalo cho tài khoản “Bddh” và những tin nhắn mua số lô, số đề của H1 trong điện thoại những ngày trước H đã xóa.

Do H có khuyến mãi cho H1 nên số tiền thực tế H1 phải thanh toán cho H là 42.500.000 đồng. H1 đã sử dụng số tài khoản 0011004370742 mang tên GIANG BA HONG thuộc ngân hàng V1 chuyển đến tài khoản số 154338837 ngân hàng V2 của H để thanh toán cho H tổng số tiền là 47.300.000 đồng. H đã nộp lại số tiền này cho Cơ quan điều tra.

Lời khai của Nguyễn Thị Thu H phù hợp với lời khai của Giang Bá H1, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSHBT-HS ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Thị Thu H về tội “Tổ chức Đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Giang Bá H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, **Nguyễn Thị Thu H**, **Giang Bá H1** giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Thị Thu H** từ 30- 32 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo **H** cho **Ủy ban nhân dân phường G**, **quận H**, **Hà Nội** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Giang Bá H1** 24- 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48- 52 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo **H1** cho **Ủy ban nhân dân phường P**, **quận T**, **Hà Nội** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo **Nguyễn Thị Thu H**, **Giang Bá H1** với tổng số tiền đã thu giữ là 70.650.000 đồng. Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo **Nguyễn Thị Thu H** số tiền là 14.576.500 đồng. Trả lại bị cáo **Nguyễn Thị Thu H** số tiền 4.800.000 đồng là tiền bị cáo **H1** vay nợ cá nhân của bị cáo **H**, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3555 7075 4628 264, số IMEI2: 3595 3259 4628 264, 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh rêu, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3551 5758 3836 480, số IMEI2: 3558 6788 3836 481 thu giữ của **H**; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI 1: 355685271371097, số IMEI2: 355685270036659 thu giữ của **H1**.

Tại lời nói sau cùng, **Nguyễn Thị Thu H** và **Giang Bá H1** đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, **Công an quận H**, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tài liệu đồ vật và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/10/2023, tại **số B M, quận H, Hà Nội, Nguyễn Thị Thu H** có hành vi Tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người với tổng số tiền là 85.226.500 đồng. Cùng ngày, **Giang Bá H1** đã đánh bạc với hình thức mua số lô, số đề của **Nguyễn Thị Thu H** với tổng số tiền là 49.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo **Nguyễn Thị Thu H** đã phạm tội “Tổ chức Đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo **Giang Bá H1** đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, trật tự kỷ cương xã hội, xâm phạm đến đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cờ bạc là một tệ nạn xã hội đang ngày càng gia tăng phổ biến trên địa bàn thủ đô, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhận thức rõ những ảnh hưởng và tác hại đối với xã hội từ hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra nhưng vì hám lợi và ý thức coi thường pháp luật mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt tương xứng mới đủ sức cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học răn đe người khác.

Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo **H** là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận hiện là mẹ đơn thân, là lao động chính trong gia đình có bố mẹ già và con nhỏ, bản thân đau ốm bệnh tật do mới phẫu thuật khối u, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo **H1** tuy nhân thân có 02 tiền sự xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng đã hết thời hiệu nên cũng được xác định là nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **H**, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **H1** để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, cả hai bị cáo đều đã ly hôn, là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với đối tượng Nguyễn Đăng B1, sinh năm 1963, trú tại: B T, phường P, quận H, Hà Nội. Tại cơ quan công an, Nguyễn Đăng B1 khai nhận: Bấu với H là bạn bè xã hội, B1 không biết H có bán số lô, đề và cũng không nhận số lô, đề của H. Bấu cũng không đăng ký và sử dụng tài khoản zalo “Bddh”. Kiểm tra điện thoại Bấu đang sử dụng thấy B1 đang sử dụng tài khoản zalo “Đăng Bấu” đăng kí bằng số điện thoại 0912868888. Cơ quan CSĐT- C1 đã gửi công văn số 2160 ngày 18/10/2023 yêu cầu Công ty cổ phần V3 cung cấp thông tin chủ tài khoản zalo “Bddh”. Tại Công văn số 2074 ngày 25/10/2023, công ty cổ phần V3 cho biết do thông tin không đủ nên không thể hỗ trợ cung cấp thông tin. Qua đối chất với Nguyễn Thị Thu H, B1 vẫn không thừa nhận việc B1 nhận số lô, đề như lời khai của H. Ngoài lời khai của H, quá trình xác minh điều tra, cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên không đủ căn cứ để làm rõ, xử lý đối với Nguyễn Đăng B1.

Đối với Thạch Như V, Võ Đức M, Nguyễn Thái T1 và Nguyễn Hữu C: Quá trình điều tra xác định Thạch Như V, Võ Đức M, Nguyễn Thái T1 và Nguyễn Hữu C chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc. Số tiền đánh bạc của các đối tượng đều dưới 5.000.000 đồng. Ngày 18/10/2023, Công an quận H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Thạch Như V, Võ Đức M, Nguyễn Thái T1 và Nguyễn Hữu C về hành vi đánh bạc trái phép quy định tại khoản 1 điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường của Nguyễn Thị Thu H số tiền 28.150.000 đồng (là tiền H bán được số lô, số đề cho khách trong ngày 09/10/2023); thu giữ tại tài khoản số 154338837 ngân hàng V2 của H do H giao nộp số tiền là 47.300.000 đồng (là tiền do H1 chuyển cho H để mua lô đề trong ngày 09/10/2023). Tổng cộng là 75.450.000 đồng (trong đó có 4.800.000 là tiền H1 vay nợ cá nhân của H). Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xác định số tiền 4.800.000 đồng là tiền H1 vay nợ cá nhân của H trước đây, không liên quan đến hành vi phạm tội của H1 và H nên trả lại cho H.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3555 7075 4628 264, số IMEI2: 3595 3259 4628 264 và 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh rêu, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3551 5758 3836 480, số IMEI2: 3558 6788 3836 481, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của H, H đã sử dụng 02 chiếc điện thoại này để chuyển bảng lô đề và nhắn tin đánh bạc với H1 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI 1: 355685271371097, số IMEI2: 355685270036659, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của H1 sử dụng vào việc nhắn tin đánh bạc với H nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Nguyễn Thị Thu H** phạm tội “Tổ chức Đánh bạc”. **Giang Bá H1** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Thị Thu H** **24** (hai tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo **H** cho **Ủy ban nhân dân phường G, quận H, Hà Nội** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Giang Bá H1** **18** (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân phường P, quận T, Hà Nội** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3555 7075 4628 264, số IMEI2: 3595 3259 4628 264,

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh rêu, đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI1: 3551 5758 3836 480, số IMEI2: 3558 6788 3836 481;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11 màu đen đã qua sử dụng, không rõ chất lượng, số IMEI 1: 355685271371097, số IMEI2: 355685270036659;

- Số tiền 70.650.000 đồng (Bảy mươi triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại bị cáo **Nguyễn Thị Thu H** số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV:186/24 ngày 30/5/2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo **Nguyễn Thị Thu H, Giang Bá H1**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo **Nguyễn Thị Thu H, Giang Bá H1** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- UBND phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai;
- UBND phường Phú Thượng, quận Tây Hồ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân TP Hà Nội;
- VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Kim Oanh

